

PHỤ LỤC: CHỈ TIÊU ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2025
CHO CÁC CÔNG TY TNHH MTV DO ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM LÀM ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU

(Kèm theo Quyết định số 171 /QĐ-UBND ngày 27 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

STT	TÊN DOANH NGHIỆP	Doanh thu và thu nhập khác (triệu đồng): (Mã số 10)+(Mã số 21)+(Mã số 31) của Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh (Mẫu số B02 - DN)	Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng): (Mã số 60) của Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh (Mẫu số B02-DN)	Vốn Chủ sở hữu bình quân (triệu đồng): (Mã số 411)+(Mã số 418)+ (Mã số 422) của Bảng cân đối kế toán (Mẫu số B01-DN)	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (%)	Sản phẩm, dịch vụ công ích (ha)
A	Công ty hoạt động sản xuất kinh doanh					
1	Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Kon Tum	323.100	22.000	50.000	44,00%	
2	Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đăk Tô	29.007	1.787	72.904	2,45%	
B	Công ty hoạt động công ích					
1	Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Sa Thầy	12.548,00				20.665,96
2	Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Kon Rẫy	28.730,00				28.014,25
3	Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Kon Plong	54.440,90				49.244,88
4	Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đăk Glei	20.392,47				19.998,03
5	Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ngọc Hồi	13.749,17				21.686,76
6	Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ia H'Drai	16.008,00				35.419,56
7	Công ty TNHH MTV Khai thác công trình Thủy lợi Kon Tum	16.709,00				17.177,00

Ghi chú:

- Số liệu giao chỉ tiêu căn cứ vào Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2025 được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt
- Đối với chỉ tiêu sản phẩm, dịch vụ công ích của các Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp là hoạt động quản lý, bảo vệ rừng (bao gồm cung ứng dịch vụ môi trường rừng, bảo vệ rừng tự nhiên là rừng sản xuất hoặc rừng phòng hộ); của Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Kon Tum là hoạt động tưới nước và cấp nước.